

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

DANH SÁCH KẾT QUẢ CHẤM THI VÀ XẾP GIẢI TRONG KỲ THI
CHỌN HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA THPT NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Công văn số 92/QLCL-QLT, ngày 19 tháng 01 năm 2026)

12-TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số TT	Số báo danh	Môn thi	Điểm	Giải	Lớp	Trường (THPT)
1	12.01.06	Toán	15.500	K.Khích	11	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
2	12.01.07	Toán	20.000	Ba	12	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
3	12.01.09	Toán	29.000	Nhất	12	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
4	12.01.10	Toán	21.500	Nhì	12	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
5	12.02.09	Vật lí	14.500	K.Khích	12	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
6	12.02.08	Vật lí	15.500	Ba	12	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
7	12.03.01	Hóa học	18.750	Ba	12	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
8	12.04.07	Sinh học	18.250	K.Khích	12	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
9	12.04.04	Sinh học	18.500	K.Khích	12	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
10	12.06.07	Ngữ văn	12.500	K.Khích	11	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
11	12.06.01	Ngữ văn	12.500	K.Khích	12	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
12	12.06.03	Ngữ văn	12.250	K.Khích	12	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
13	12.07.10	Lịch sử	14.250	K.Khích	11	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
14	12.07.01	Lịch sử	16.500	Nhì	11	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
15	12.07.02	Lịch sử	14.500	K.Khích	12	PTDTNT THPT Na Son
16	12.08.05	Địa lí	13.000	K.Khích	12	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
17	12.08.02	Địa lí	14.750	Ba	12	PTDTNT THPT Mường ảng
18	12.08.06	Địa lí	13.250	K.Khích	11	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
19	12.08.01	Địa lí	15.250	Nhì	11	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
20	12.08.07	Địa lí	15.000	Ba	11	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
21	12.08.09	Địa lí	13.250	K.Khích	11	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
22	12.08.03	Địa lí	14.500	Ba	12	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
23	12.08.04	Địa lí	13.250	K.Khích	12	THPT Chuyên Lê Quý Đôn

Danh sách này gồm 23 thí sinh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

DANH SÁCH KẾT QUẢ CHẤM THI VÀ XẾP GIẢI TRONG KỲ THI
CHỌN HỌC SINH GIỎI QUỐC GIA THPT NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Công văn số 92/QLCL-QLT, ngày 19 tháng 01 năm 2026)

12-TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số TT	Số báo danh	Môn thi	Điểm viết	Điểm nghe	Điểm đọc	Điểm nói	Tổng Điểm	Giải	Trường (THPT)
1	12.09.02	Tiếng Anh	3.50	3	4.90	1.20	12.600	K.Khích	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
2	12.09.03	Tiếng Anh	4	3	5.80	1.50	14.300	Ba	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
3	12.12.04	Tiếng Trung	3.50	3.90	6.60	1.7	15.700	Nhì	THPT Chuyên Lê Quý Đôn
4	12.12.09	Tiếng Trung	2.40	3.80	6.50	1.6	14.300	Ba	THPT Chuyên Lê Quý Đôn

Danh sách này gồm 4 thí sinh